

Số: 1156 /QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý
về an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UB ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Thanh tra y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố;

Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;

Căn cứ Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tại Tờ trình số 218/TTr-CCATTP ngày 22/6/2016 và đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công nhiệm vụ quản lý về an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng và Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, Trưởng Trạm Y tế xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục An toàn thực phẩm (b/c);
- Viện Pasteur Nha Trang (b/c);
- Các Sở: NN&PTNT, Công Thương;
- UBND huyện, thành phố;
- Phòng Y tế các huyện, thành phố;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.



QUY ĐỊNH

Phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1156/QĐ-SYT ngày 29/7/2016 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế về:

1. Quản lý; cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cấp Cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với: cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm.
3. Xử lý, điều tra ngộ độc thực phẩm và các sự cố về an toàn thực phẩm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị y tế, gồm: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh; Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố; Phòng Y tế các huyện, thành phố; Bệnh viện đa khoa tỉnh; Bệnh viện đa khoa các huyện, thành phố; Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.
2. Tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực, thẩm quyền quản lý của ngành Y tế.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống* là cơ sở chế biến suất ăn sẵn; căng tin ăn uống; bếp ăn tập thể; nhà hàng ăn uống của khách sạn, khu nghỉ dưỡng; nhà hàng, cửa hàng, quán ăn uống; cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín. Có 02 loại hình:

- Cơ sở có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ ăn uống do Bộ Kế hoạch Đầu tư, Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh hoặc do UBND (hoặc cơ quan có thẩm quyền) huyện, thành phố cấp.
- Cơ sở có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập do UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền của tỉnh; UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền của huyện, thành phố cấp, có tổ chức dịch vụ ăn uống (căng tin, bếp ăn tập thể) nhưng không đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống.

2. *Kinh doanh thức ăn đường phố* là loại hình không thuộc diện đăng ký kinh doanh, kinh doanh thức ăn, đồ uống để ăn ngay, uống ngay được bán rong trên đường phố hay bày bán tại những địa điểm công cộng (bên xe, bến tàu, nhà ga, khu du lịch, khu lễ hội) hoặc ở những nơi tương tự.

Chương II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 4. Quản lý; cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chịu trách nhiệm quản lý; cấp và thu hồi giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cơ sở:

- Cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; cơ sở sản xuất, kinh doanh bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn; cơ sở sản xuất, kinh doanh nước đá dùng liền (nước đá sử dụng ăn, uống) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Cơ sở nhỏ lẻ sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;

- Cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 ngành trở lên trong đó có sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế (ngoại trừ cơ sở do Cục An toàn thực phẩm quản lý);

2. Tuyên huyện, thành phố.

- Phòng Y tế chủ trì tham mưu cho UBND huyện, thành phố quản lý, cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nước đá dùng liền (nước đá sử dụng ăn, uống) do UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố: Phối hợp quản lý, hỗ trợ Phòng Y tế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền Phòng Y tế quản lý; thực hiện tuyên truyền, giám sát mối nguy, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn người dân hiểu và thực hiện đúng quy định nhà nước về ATTP thuộc lĩnh vực ngành y tế theo dõi, quản lý trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Trong quá trình triển khai, nếu phát hiện có loại hình sản xuất, kinh doanh chưa được quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tham mưu Sở Y tế - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành cấp tỉnh báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo và phân công quản lý.

4. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 5. Quản lý, cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cấp Cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chịu trách nhiệm:

a) Quản lý, cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

- Cơ sở do Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ ăn uống;

- Căng tin ăn uống, bếp ăn tập thể của các cơ sở trong khu công nghiệp và các cơ quan, đơn vị nước ngoài đóng trên địa bàn (không kể suất ăn phục vụ);

- Cơ sở do UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ ăn uống có quy mô phục vụ trên 200 suất ăn/lần phục vụ (ngoại trừ cơ sở nấu ăn lưu động phục vụ đám tiệc);

- Cơ sở có 02 căng tin, bếp ăn tập thể trở lên, trong đó ít nhất 01 bếp ăn có quy mô phục vụ trên 200 suất ăn/lần phục vụ do UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ ăn uống.

b) Quản lý và cấp Cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm cho các căng tin ăn uống, bếp ăn tập thể tại các cơ quan, đơn vị ngoài khu công nghiệp hoặc trong các sở, ban, ngành, trường học, bệnh viện, cơ sở giáo dục mầm non do UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền của tỉnh; UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền của huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập nhưng không đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống, có quy mô phục vụ trên 200 suất ăn/lần phục vụ.

c) Phối hợp với Sở Công Thương quản lý, cấp và thu hồi Giấy chứng cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm/ Giấy cam kết về an toàn thực phẩm tại siêu thị, chợ cho các cơ sở tại Khoản 1 Điều 4 và cơ sở tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 5 của quy định này.

d) Quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm tại khu du lịch thuộc cấp tỉnh quản lý; Lễ hội, hội nghị được tổ chức trên địa bàn do trung ương và tỉnh tổ chức.

2. Tuyển huyện, thành phố.

a) Phòng Y tế tham mưu cho UBND huyện, thành phố:

- Quản lý, cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có quy mô phục vụ từ trên 50 đến 200 suất ăn/lần; cơ sở nấu ăn lưu động phục vụ đám tiệc do UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm các cơ sở tại khu du lịch thuộc cấp huyện, thành phố quản lý; Lễ hội, hội nghị được tổ chức trên địa bàn do huyện, thành phố tổ chức.

- Cấp Cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các căng tin ăn uống, bếp ăn tập thể tại các cơ quan, đơn vị ngoài khu công nghiệp hoặc trong các sở, ban, ngành, trường học, bệnh viện, cơ sở giáo dục mầm non do UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền của tỉnh, UBND hoặc cơ quan có thẩm quyền của huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập nhưng không đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống, có quy mô từ 50 đến 200 suất ăn/lần phục vụ; các dịch vụ cơ sở nấu ăn lưu động phục vụ đám tiệc; các dịch vụ ăn uống với mục đích phục vụ từ thiện (không kể xuất ăn phục vụ) không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Trung tâm y tế/Trung tâm Y tế dự phòng huyện, thành phố:

- Phối hợp quản lý, hỗ trợ Phòng Y tế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cấp Cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền Phòng Y tế quản lý.

- Phối hợp quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm các cơ sở tại khu du lịch thuộc cấp huyện, thành phố quản lý, Lễ hội, hội nghị được tổ chức trên địa bàn do huyện, thành phố tổ chức; thực hiện tuyên truyền, giám sát mối nguy, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn người dân hiểu và thực hiện đúng quy định nhà nước về ATTP thuộc lĩnh vực ngành y tế theo dõi, quản lý trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Tuyến xã, phường, thị trấn:

Trạm Y tế là cơ quan đầu mối tham mưu cho UBND các xã, phường, thị trấn quản lý và cấp Cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (bếp ăn tập thể trong các trường học, nhà trẻ, mẫu giáo, nhóm trẻ gia đình, ...) có quy mô từ dưới 50 suất ăn/lần phục vụ trở xuống; các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống nhỏ lẻ tại các chợ, Lễ hội được tổ chức trên địa bàn do xã, phường, thị trấn tổ chức.

4. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và cấp Cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định tại Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 6: Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 11, Điều 12 và Khoản 2, Điều 16 Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Thanh tra Y tế;

- Thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại Khoản 1 Điều 4 và Khoản 1 Điều 5 quy định này;

- Thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm thuộc cấp huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn quản lý khi có dấu hiệu vi phạm, sự cố về an toàn thực phẩm;

- Kiểm tra công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm tuyến huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn.

2. Tuyến huyện, thành phố

Phòng Y tế chủ trì phối hợp với Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng:

- Tham mưu UBND huyện, thành phố tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn vệ sinh thực phẩm;

- Kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy định tại Khoản 2 Điều 4 và Khoản 2, Điều 5 quy định này;

- Kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm thuộc cấp xã, phường, thị trấn quản lý khi có dấu hiệu vi phạm, sự cố về an toàn vệ sinh thực phẩm; kiểm tra công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm tuyến xã, phường, thị trấn;

- Đề xuất với UBND huyện, thành phố hoặc Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định, theo dõi việc thực hiện các Quyết định xử phạt.

3. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn:

- Kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy định Khoản 3, Điều 5 quy định này;

- Tham mưu, đề xuất UBND xã, phường, thị trấn xử lý các cơ sở vi phạm pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc phạm vi UBND xã, phường, thị trấn quản lý;

4. Tần suất thanh tra, kiểm tra.

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Phòng Y tế/Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm định kỳ không quá 02 (hai) lần/năm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố được phân công nhiệm vụ quản lý.

- Nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có dấu hiệu vi phạm quy định về an toàn thực phẩm thì cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ quản lý tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm theo yêu cầu công việc quản lý hoặc theo sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm phải kiểm tra, giám sát việc khắc phục những vi phạm về vệ sinh an toàn của cơ sở.

5. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm:

- Hàng năm, căn cứ nội dung chỉ đạo của cấp trên và đặc điểm tình hình của địa phương, Phòng Y tế phối hợp với Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng huyện, thành phố tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn cho năm tiếp theo và gửi Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chậm nhất vào ngày 10 tháng 11 hàng năm;

- Căn cứ định hướng, hướng dẫn của Cục An toàn thực phẩm, Sở Y tế và yêu cầu trong công tác quản lý an toàn thực phẩm, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn cho năm tiếp theo, gửi Thanh tra Sở Y tế để trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt chậm nhất vào ngày 01 tháng 12 hàng năm.

6. Tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm:

- Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan cấp dưới nếu có sự chồng chéo, trùng với kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch của cơ quan cấp trên;

- Cơ quan cấp dưới chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc cơ quan cấp trên quản lý khi có sự ủy quyền.

Điều 7. Xử lý, điều tra ngộ độc thực phẩm và các sự cố về an toàn thực phẩm

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm là cơ quan đầu mối thực hiện những công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai công tác phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm;

- Tiến hành điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm khi có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức điều tra, truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc; thông tin đại chúng để cộng đồng cảnh giác;

- Tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh:

- Phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm để tiến hành điều tra, giám sát, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm;

- Lấy mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm khi có nghi ngờ là nguyên nhân gây ra ngộ độc thực phẩm; xử lý vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

- Thực hiện kiểm nghiệm mẫu thực phẩm, bệnh phẩm phục vụ cho công tác điều tra ngộ độc thực phẩm.

3. Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố:

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai công tác phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm;

- Kịp thời thông báo tình hình ngộ độc cho tuyến trên, tiến hành lấy mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm kịp thời để phục vụ điều tra nguyên nhân gây ra ngộ độc thực phẩm. Tiến hành điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn;

- Tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Bệnh viện đa khoa tỉnh, bệnh viện đa khoa các huyện, thành phố:

Tổ chức cấp cứu và điều trị kịp thời cho người bị ngộ độc thực phẩm. Phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố trong công tác điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm.

5. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

- Kịp thời thông báo tình hình ngộ độc thực phẩm cho tuyến trên. Tổ chức sơ cứu, cấp cứu bệnh nhân; khẩn trương lấy mẫu bệnh phẩm, mẫu thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc và xử lý thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc còn thừa.

- Phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố trong công tác điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

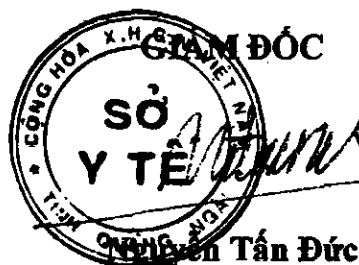
Điều 8. Quy định chuyển tiếp

Khi Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh ban hành các quy định, hướng dẫn thực hiện việc quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm có nội dung khác với quy định này, thì thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh.

Điều 9. Điều khoản thi hành.

1. Bãi bỏ Công văn số 124/SYT-NVY ngày 06/02/2013 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Thông tư 30/2012/TT-BYT của Bộ Y tế.

2. Các đối tượng được quy định tại Điều 2 của quy định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ đã được phân công theo đúng quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có nội dung vướng mắc, tổng hợp báo cáo Sở Y tế để điều chỉnh kịp thời đúng quy định./.



112
11 V